

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Kỳ thi

Bài thi: Ngày thi:/...../ 20.....

7. Số báo danh 8. Mã đề thi

Họ tên, chữ ký của cán bộ coi thi 1	1. Hội đồng thi:.....
Họ tên, chữ ký của cán bộ coi thi 2	2. Điểm thi:.....
	3. Phòng thi số:.....
	4. Họ và tên thí sinh:.....
	5. Ngày sinh:/...../.....(Nam/ Nữ).
	6. Chữ ký của thí sinh:.....

0							
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							

Chú ý: Thí sinh cần đọc kỹ hướng dẫn ở mặt sau Phiếu này.

PHẦN I

A	B	C	D
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			
8			
9			
10			

A	B	C	D
11			
12			
13			
14			
15			
16			
17			
18			
19			
20			

A	B	C	D
21			
22			
23			
24			
25			
26			
27			
28			
29			
30			

A	B	C	D
31			
32			
33			
34			
35			
36			
37			
38			
39			
40			

PHẦN II

Câu 1	Câu 2
Đúng Sai	Đúng Sai
a) ☐ ☐	☐ ☐
b) ☐ ☐	☐ ☐
c) ☐ ☐	☐ ☐
d) ☐ ☐	☐ ☐

Câu 3	Câu 4
Đúng Sai	Đúng Sai
a) ☐ ☐	☐ ☐
b) ☐ ☐	☐ ☐
c) ☐ ☐	☐ ☐
d) ☐ ☐	☐ ☐

Câu 5	Câu 6
Đúng Sai	Đúng Sai
a) ☐ ☐	☐ ☐
b) ☐ ☐	☐ ☐
c) ☐ ☐	☐ ☐
d) ☐ ☐	☐ ☐

Câu 7	Câu 8
Đúng Sai	Đúng Sai
a) ☐ ☐	☐ ☐
b) ☐ ☐	☐ ☐
c) ☐ ☐	☐ ☐
d) ☐ ☐	☐ ☐

PHẦN III

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6
- ☐	- ☐	- ☐	- ☐	- ☐	- ☐
, ☐	, ☐	, ☐	, ☐	, ☐	, ☐
0	0	0	0	0	0
1	1	1	1	1	1
2	2	2	2	2	2
3	3	3	3	3	3
4	4	4	4	4	4
5	5	5	5	5	5
6	6	6	6	6	6
7	7	7	7	7	7
8	8	8	8	8	8
9	9	9	9	9	9